

Số: 2142/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 16 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cắt giảm kế hoạch vốn ngân sách tỉnh năm 2022 của các dự án
và bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công cho các đơn vị, địa phương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022;

Theo thống nhất của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban thường kỳ ngày 08/8/2022 (Tiết (-) thứ 3, Khoản 6, Thông báo số 289/TB-UBND ngày 10/8/2022) và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 155/TTr-SKHĐT ngày 03/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Cắt giảm kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách tỉnh năm 2022 của các dự án, với tổng số tiền: 10.500.000.000 đồng (Mười tỷ, năm trăm triệu đồng), cụ thể như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách tỉnh năm 2022 cho các đơn vị, địa phương, tổng số tiền: 10.500.000.000 đồng (Mười tỷ, năm trăm triệu đồng), từ nguồn vốn cắt giảm tại Khoản 1, để thanh toán khối lượng hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập thủ tục cắt giảm, bổ sung kế hoạch vốn cho các đơn vị, địa phương; theo dõi, hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

2. Các đơn vị có tên tại Phụ lục tại Phụ lục I khẩn trương lập thủ tục nộp trả ngân sách tỉnh kế hoạch vốn đầu tư ngân sách tỉnh được cắt giảm trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được quyết định cắt giảm vốn; các đơn vị có tên tại Phụ lục II đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, giải ngân kế hoạch vốn được bổ sung theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý các phát sinh, vướng mắc (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; thủ trưởng các đơn vị có tên tại Phụ lục I, Phụ lục II và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP;
- Lưu: VT, KTTH, TH (H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh

Phụ lục I

DANH MỤC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH TỈNH CẮT GIẢM KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số 2142 /QĐ-UBND ngày 16 / 8 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục lĩnh vực/ dự án	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến nay		Kế hoạch năm 2022	Kế hoạch vốn điều chỉnh giảm	Kế hoạch năm 2022 sau điều chỉnh	Nguồn vốn		
							Số; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh					Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh
								Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh									
	TỔNG SỐ							79.115	64.000	60.100	17.800	17.800	13.900	10.500	3.400			
I	Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH							4.115	4.000	100	4.000	4.000	100	100	-			
1	Trạm y tế phường Phước Hòa	Tam Kỳ	UBND thành phố Tam Kỳ	7773120	132	2019-2021	1668-22/3/19	4.115	4.000	100	4.000	4.000	100	100	-	Nguồn ngân sách tập trung		
II	NÔNG, LÂM, DIỆM NGHIỆP; THỦY LỢI, THỦY SẢN; ĐỊNH CANH ĐỊNH CƯ							75.000	60.000	60.000	13.800	13.800	13.800	10.400	3.400			
	THỦY LỢI VÀ DỊCH VỤ THỦY LỢI							75.000	60.000	60.000	13.800	13.800	13.800	10.400	3.400			
1	Nâng cấp, mở rộng, kéo dài hệ thống kênh tưới hồ Việt An đến các xã Quế Châu, Quế Thuận (giai đoạn 3)	Quế Sơn	UBND huyện Quế Sơn	7950194	283	2022-2024	865-31/3/22	75.000	60.000	60.000	13.800	13.800	13.800	10.400	3.400	Nguồn thu sử dụng đất		

Phụ lục II

DANH MỤC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH TỈNH ĐƯỢC BỔ SUNG BỔ KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 2142 /QĐ-UBND ngày 16 / 8 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục lĩnh vực/ dự án	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến nay		Phân bổ bổ sung kế hoạch năm 2022			Ghi chú			
							Số; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh	Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh	Tổng số		Trong đó		
								Tổng số								Trong đó: Ngân sách tỉnh	Ngân sách tập trung	Nguồn thu sử dụng đất
	TỔNG SỐ							285.039	277.639	109.980	183.225	176.634	10.500,000000	100,000000	10.400,000000			
A	PHÂN BỐ THANH TOÁN NỢ KHỐI LƯỢNG DỰ ÁN QUYẾT TOÁN HOÀN THÀNH							111.012	106.012	11.880	104.592	98.000	5.365,940000	-	5.365,940000			
I	GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ							7.996	7.996	400	7.200	7.200	284,026000	-	284,026000			
1	Trường THPT Lương Thế Vinh, thị xã Điện Bàn; hạng mục: Khôi nhà lớp học và khôi phục vụ học tập	Điện Bàn	BQL dự án ĐTXD tỉnh	7712711	074	2018-2021	122-31/7/18	7.996	7.996	400	7.200	7.200	284,026000		284,026000	Quyết định quyết toán số 164/QĐ-STC ngày 26/7/2022		
II	Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH							9.936	9.936	500	8.900	8.900	500,000000	-	500,000000			
1	Phòng khám AXan, huyện Tây Giang	Tây Giang	BQL dự án ĐTXD tỉnh	7716360	132	2019-2020	121-31/7/18	9.936	9.936	500	8.900	8.900	500,000000		500,000000	Quyết định quyết toán số 145/QĐ-STC ngày 30/6/2022		
III	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ							90.980	85.980	8.980	86.592	80.000	4.524,249000	-	4.524,249000			
III.1	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ							90.980	85.980	8.980	86.592	80.000	4.524,249000	-	4.524,249000			
1	Đường từ xã Tà Lu - thị trấn Prao - xã Zà Hung (từ trung tâm huyện Đông Giang đi huyện Đại Lộc)	Đông Giang	UBND huyện Đông Giang	7716768	292	2019-2021	2858-19/10/20	90.980	85.980	8.980	86.592	80.000	4.524,249000		4.524,249000	Quyết định quyết toán số 1994/QĐ-UBND ngày 01/8/2022		
IV	HOẠT ĐỘNG CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, ĐẢNG, ĐOÀN THỂ							2.100	2.100	2.000	1.900	1.900	57,665000	-	57,665000			
IV.1	TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI							2.100	2.100	2.000	1.900	1.900	57,665000	-	57,665000			
1	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Nam	Tam Kỳ	BQL dự án ĐTXD tỉnh	7887182	361	2021-2022	161-31/12/20	2.100	2.100	2.000	1.900	1.900	57,665000		57,665000	Quyết định quyết toán số 152/QĐ-STC ngày 11/7/2022		
B	PHÂN BỐ THANH TOÁN NỢ KHỐI LƯỢNG DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI							174.028	171.628	98.100	78.634	78.634	5.134,060000	100,000000	5.034,060000			
I	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ							174.028	171.628	98.100	78.634	78.634	5.134,060000	100,000000	5.034,060000			
1	Tuyến ĐH6B.DX nối từ đường 129 đi khu TĐC Duy Hải (giai đoạn I)	Duy Xuyên	BQL Dự án ĐTXD các công trình giao thông	7844663	292	2019-2022	1891-15/7/20; 984-14/4/22	60.012	60.012	37.400	17.000	17.000	4.311,156000	100,000000	4.211,156000	Tờ trình số 976/TTr-BQLGT ngày 12/7/2022, nợ khối lượng 8,910 tỷ đồng		
2	Đường vào trung tâm xã AXan, nối xã Ch'Om đến cửa khẩu phụ Tây Giang (giai đoạn II)	Tây Giang		7742440	292	2019-2023	498-26/02/20	114.016	111.616	60.700	61.634	61.634	822,904000		822,904000	Tờ trình số 1085/TTr-BQLGT ngày 02/8/2022, bố trí thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng		